

Số: **09** /2023/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày **20** tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức thu lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc đến hết năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản Quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016
của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí
và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư
số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng
11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội
đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về giảm lệ phí để thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên
địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định mức thu lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên
địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

1. Đối tượng áp dụng

sl

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị giải quyết các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến phải nộp lệ phí.

b) Cơ quan, tổ chức thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính qua hoạt động dịch vụ công trực tuyến phải thu lệ phí.

c) Tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Mức thu lệ phí

Mức thu lệ phí đối với 4 loại dịch vụ công trực tuyến gồm: Lệ phí hộ tịch; Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất; Lệ phí cấp giấy phép xây dựng; Lệ phí đăng ký kinh doanh bằng 50% mức thu theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND tỉnh ngày 20 tháng 7 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc Khóa XVII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh;
- Thường trực các huyện ủy, thành ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTDN (01), H (50b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thúy Lan